

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2021/QĐST-DS

*Bảo Lộc, ngày 24 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đoàn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1968; nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1999; nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1992; nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu, trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị H trình bày:* Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1967 là con của bà Trần Thị T (đã chết ngày 05/6/2013), ông Nguyễn Văn Bích (đã chết ngày 12/8/2005) và là chồng của bà Nguyễn Thị H; ông N1 và bà H có 02 con chung tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1992 và Nguyễn Minh N, sinh năm 1999, ngoài ra ông N1 không có con riêng nào

khác. Năm 2016 ông N1 bị tai nạn giao thông và bất tỉnh, sau khi chữa trị tại bệnh viện hơn nửa năm thì tỉnh lại nhưng không nhận thức được, không thể tự sinh hoạt cá nhân, đến năm 2018 ông N1 bắt đầu đi lại được nhưng tinh thần có lúc bất ổn, nhiều khi la hét, đập phá đồ đạc trong nhà; mỗi lần bức xúc hoặc tức giận thì ông N1 rất khó kìm chế được cảm xúc của mình, thậm chí còn cầm dao đuổi đánh người thân trong gia đình. Hiện ông N1 sống chung với vợ con.

Tại đơn yêu cầu, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N1 mất năng lực hành vi dân sự, tuy nhiên ngày 01/6/2021 bà H thay đổi yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định anh Nguyễn Minh N (con trai ông N1) làm người giám hộ cho ông N1 trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông N1.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Minh N thống nhất với yêu cầu của bà H; đề nghị Tòa án tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đồng ý thỏa thuận xác định anh N là người giám hộ cho ông N1.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà H, tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Nguyễn Minh N là người giám hộ của ông N1.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Minh N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và trước đó đã có lời khai trực tiếp tại Tòa án nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[2]. Về quyền yêu cầu và thẩm quyền của Tòa án: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 355 ngày 04/7/1988 của Ủy ban nhân dân Thị trấn B, huyện B (nay là thành phố B), tỉnh Lâm Đồng; xác định bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn N1 có quan hệ vợ chồng. Do đó, bà H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông N1 hiện cư trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo

Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu của đương sự: Theo đơn yêu cầu, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N1 mất năng lực hành vi dân sự nhưng trong quá trình giải quyết bà H thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xét việc bà H thay đổi yêu cầu là tự nguyện và không vượt quá yêu cầu ban đầu nên chấp nhận.

Ngày 28/4/2021 Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã ban hành Quyết định số 05/2021/QĐ-TA trưng cầu giám định pháp y tâm thần tại chỗ về tình trạng sức khỏe, năng lực hành vi dân sự của ông N1. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 115/KLGD ngày 26/5/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã kết luận: *“Nguyễn Văn N1 về y học hiện tại bị bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do chấn thương sọ não (F06 – ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi hiện tại hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi”*. Do đó, yêu cầu của bà H là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật. Căn cứ các Điều 23, 47, 48, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 58 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu, tuyên bố ông N1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định anh Nguyễn Minh N (con trai ông N1) là người giám hộ cho ông N1 theo quy định của pháp luật.

[4]. Về chi phí tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, bà H có đơn yêu cầu trưng cầu giám định pháp y tâm thần tại chỗ đối với ông N1, đồng thời đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng và tự nguyện chịu chi phí này, bà H đã được quyết toán theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về lệ phí: Bà H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 23, 47, 48, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1967 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

**2.** Chỉ định anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1999 (con trai ông N1) là người giám hộ của ông Nguyễn Văn N1.

Anh N đại diện cho ông N1 trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông N1.

**3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà H phải nộp 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0019016 ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Bà H đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

**4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định được niêm yết.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND TP. Bảo Lộc (1);
- Chi cục THADS TP. Bảo Lộc (1);
- Đương sự (3);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (2).

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký và đóng dấu)

**Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc**